BnF Gallica

"La Question du communisme". Vân-ê công-san

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

{BnF Gallica

Thích, Joseph M.. Auteur du texte. "La Question du communisme". Vân-ê công-san. 1927.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :
- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter
utilisation.commerciale@bnf.fr.

INDO-CHINOIS
251

La question du Communisme

VẤN-ĐỀ CỘNG-SẢN

問共產

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 7354

J. M. THÍCH

IMPRIMERIE DE QUINHON
Quinhon (*Annam*)
1927

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

La question du Communisme

VẤN-ĐỀ CỘNG-SẢN

問共產

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS.

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 7354

J. M. THÍCH

IMPRIMERIE DE QUINHON
Quinhon (*Annam*)
1927

VẤN-ĐỀ CỘNG-SẢN

—o—

MỤC-LỤC

Lời trình.

I — **Cộng-sản danh-hiệu** — Du Communisme.
Nghĩa cộng-sản. *Sa signification.*
Phái cộng-sản. *Ses formes diverses.*
Tên cộng-sản. *Ses noms divers.*

II — **Cộng-sản nguyên-tổ.** — Les patrons du Communisme.
Tiểu-sử Marx. *Notice sur Marx.*
Tiểu-sử Lénine. *Notice sur Lénine.*

III — **Cộng-sản lý-thuyết.** — La théorie du Communisme et sa Réfutation.
Nhơn-công và tư-bản. *Le travail et le capital.*
Không đồng-đẳng, không bình-đẳng. *L'inégalité des conditions.*
Tiên-chiếm giả-đắc. *La loi du premier occupant.*
Cộng-sản đối với các pháp-luật văn-minh xưa nay. *Le communisme et les civilisations.*
Cộng-sản buông-tha cho tình-dục. *Le Communisme et les passions.*
Phép quân tài phi-lý. *Le distribution des biens.*
Phép quân điền bất-lợi. *Le Communisme agraire.*
Phép quân công không xong. *La répartition du travail.*
Độc-nhứt học-đường bất-thông. *L'école unique.*

IV — **Cộng-sản thật-hành ở Nga** — LE COMMUNISME EN ACTION EN RUSSIE.

Mũi gươm Sô-việt. — *Le massacre.*
Cái ách Sô-việt. — *Le joug du Soviêt.*
Sô-việt giáo-dục. — *L'éducation bolcheviste.*
Sô-việt tài-chánh. — *L'économie pol. communiste.*
Công xưởng Sô-việt. — *L'usine soviétique.*
Cuộc phá-hoại. — *La ruine publique.*
Cộng-sản hồi đầu. — *La faillite du Communisme.*

V — **Cộng-sản** ở *Âu-châu.* — LE COMMUNISME, *en Europe,*
ở *Châu-Mỹ.* — *en Amérique,*
ở *Á-châu.* — *en Asie.*

VI — **Annam.** — EN ANNAM.
Hột-giống cộng-sản. — *Le germe communiste.*
Thủ-hạ cộng-sản. — *À la remorque des Communistes.*
Cộng-sản không phải ái-quốc. — *Nationalisme n'est pas patriotisme.*

VII — **Kết-luận.** — CONCLUSION.
Cộng-sản tội ác. — *Les excès du Communisme.*
Bức gương sử xưa. — *Un fait historique.*
Phải chuyên thật học. — *Nécessité de s'instruire.*
Phải có chuẩn-đích. — *Nécessité d'un idéal.*
Hai thế-lực. — *Les deux forces.*
Mạnh-tử ; định vu nhứt. — *Un passage de « Mentius. »*
Mgr Freppel : Ai làm chủ tương-lai ? — *Une page de Mgr Freppel.*
Câu đề tỉnh. — *Appel aux intellectuels.*

———o———

Vấn-đề cọng-sản.

Lời trình.

Cọng-sản, cọng-sản, bây-giờ nhựt-trình nào cũng nói cọng-sản, hoá-ra người nào cũng có nghe tên cọng-sản. Chẳng những các cậu học-sanh trường cao-đẳng, các thầy-giáo trường Pháp-Việt, các người làm công-sở, các quan hành-chánh hay-là hưu-trí bàn-luận cọng-sản mà-thôi, mà cũng đã tầng nghe các thầy-khoá các học-trò trẻ-con nhà-quê mà cũng trầm-trồ cọng-sản nữa.

Nhưng mà cọng-sản là chi ?
Tổ cọng-sản là ai ?
Cọng-sản phải lẽ hay chăng ?
Lợi hay-là hại ?

Bấy-nhiêu đều nhiều người chưa rõ. Phong trào cọng-sản thật là kịch-liệt, câu chuyện cọng-sản cũng nhiều nỗi mồ-hồ, không suy-xét cho kỹ và cân phân cho rành, thì chưa dễ khỏi lầm-lạc.

Ít lời hơn thiệt sau nầy sẽ giúp ai-nấy biết rõ mặt cọng-sản : hoạ may phá được đám mây hắc-ám và xem-thấy được áng trời thanh. Vì-bằng trong muôn vạn phần mà có bổ ích được một vài, thì tưởng sách nhỏ nầy không phụ với lòng nầy ao-ước.

———o———

VẤN ĐỀ CỌNG-SẢN

I — Cọng-sản danh-hiệu. (1)

Không cần thông nho cho lắm mới biết « *cọng* » là chung, « *sản* » là của. Vậy thì cọng-sản là để chung của lại. Của chi cũng chung sao ? Phải, có phái cọng-sản thì nhứt thiết cái chi cũng chung hết : tiền-của chung, nhà-cửa chung, đất ruộng chung, trâu bò chung, con cái chung và chi chi cũng chung cả. Nhưng-mà đó là « tả dực » (*l'aile gauche*) cọng-sản, thật có nhiều đều húy lắm, không nên nói, (*bất khả đạo dã* !) **Nghĩa Cọng-sản**

Cọng-sản chia làm hai phái : Một là « *Vô chủ* » tài vật không định chủ, ai lấy cũng được, như mới nói trên. Hai là « *Hữu chủ* », gọi tài vật có

(1) Sách Triết-học đề cương. Luân-lý học — Chấn-đàn học viện, Thượng-hải, và Thánh-giáo tập-chí (cũng bằng chữ nho) Thượng hải — Juillet 1927,

Phái Cọng-sản

xã-hội làm chủ, người khác không có quyền có tư-bản. Phái « hữu chủ » lại chia làm hai đảng. Theo đảng thứ nhứt thì bất luận vật gì cũng đều về xã-hội ; cơm ăn, áo mặc, đồ dùng, thì do xã-hội phân-cấp, không đặng tư riêng vật gì. Theo đảng thứ hai thì nghiệp bản, như ruộng đất, chợ phố, các sở có xưởng (*nhà máy*) đều về xã-hội, còn các vật khác thì về của riêng.

Đảng sau nầy lại chia hai phe : một là « Vô-thượng » hay-là « vô chánh-phủ » (*anarchistes*) gọi vạn dân là bình đẳng, và lấy nghĩa hiệp quần làm đầu. Mỗi địa phương thì có hội thợ chủ trương của cải sản nghiệp, địa phương khác không dự gì đến. Hai là phe « Cọng hoà » hay-là « xã-hội » (*Socialistes ou collectivistes*) chuyên thượng quấc hội, lấy dân là chủ, nhứt thiết sản nghiệp đều về chủ quấc hội cầm quyền, các quan lo việc lý tài thì do chúng dân cử lên.

Đó là cứ Triết-học mà chia cho dễ hiểu. Kỳ thực chi-phái cọng-sản còn nhiều lắm và không phải có đồng một lúc với nhau như vậy. Sắc đỏ cọng-sản chế ra không biết là mấy màu : từ điều thắm như bọn *phalantériens* xưa cho đến hồng lợt như lý thuyết một đôi nhà xã-hội chủ-nghĩa ngày nay (*doctrinaires, possibilistes.*) Nơi thì có bọn « hư vô chủ-nghĩa » (*nihilistes*) như Nga ngày trước, nơi thì « nhơn quần chủ-nghĩa », nơi lại « quốc gia chủ-nghĩa » (*natio-*

nalistes) như bên Tàu và nhiều nơi khác. Nơi nào nơi nấy cũng đều là bọn « cách mạng » (*révolutionnaires*) muốn phá tan trật tự trong cả-và thiên-hạ.

Ai muốn biết lịch-sử và lý-thuyết cộng-sản cho tường thì xin xem bài ông Từ-tôn-Trạch trong « THÁNH-GIÁO TẬP-CHÍ » tháng bảy năm 1927 ở Thượng-Hải. (Trang 290 cho đến 317.)

Các tên Cọng-sản

Cọng-sản lại có nhiều tên. Gọi rằng : **Bolchevisme** (bởi tiếng Nga là Bolcheviks), nghĩa là « phần đông hơn » là khi hội tại Luân-đôn 1903 có hai phe : phe thì hữu sản, phe thì vô sản, mà phe vô sản có Lê-ninh thì đông người hơn. Gọi rằng **Sô-việt** nghĩa là Hội đại biểu cọng-sản (1904) cũng gọi là **Xích đảng**, vì lá cờ Cọng-sản thì sắc đỏ. Lại có tên là **Quá-khích**, ấy là tên Nhựt-bổn gọi Cọng-sản, vì bọn ấy dùng phương-phép bạo động khich-liệt lắm.

II — Cộng-sản nguyên-tổ. (1)

—o—

Thủy-tổ cộng-sản là KARL MARX (Mạc) và tổ là LÉNINE (Lê Ninh). Một người sáng bày ở bên Phổ, một người thi-hành ở bên Nga : một cặp gian hùng đã gầy nên thế-giới cộng-sản.

Tiểu-sử ông Marx

Mạc sinh-ra ở thành Cologne năm 1818. Có ở Pháp lâu năm mà cổ-động phe loạn, (ngày 23 đến 26 Juin 1848). Năm 1864 lập Quấc-tế (2) hội thứ nhứt (*1ère Internationale.*) Năm 1867 sách « tư-bản » xuất hiện, lấy sự lý tài làm chủ-nghĩa đệ nhứt. Đại ý nói rằng lịch-sử xã-hội là lịch-sử sự cạnh-tranh phe tư-bản và phe lao-động, nghĩa là bên có của, bên không của giành xé nhau. Theo ý-kiến ông, thì phải lấy tư-bản làm của công, cho dân làm chủ, tự-nhiên làm một xã-hội mới, một nhơn quần mới, ngục hắc-ám hoá ra thiên-đàng rực-rỡ, ai-ai cũng hưởng chữ quân bình, đồng đẳng, tự-do, và luân-lý rất nên chính-đáng.

Mạc chết năm 1883. Nhưng-mà hột-giống cộng-sản đã rải khắp Âu-châu, nhứt là ở nước

(1) Sách « CỘNG-SẢN THẾ-GIÁI » — Ông Gautherot, văn khoa tấn sĩ.

(2) Có ba hội Quấc-tế : Quấc-tế đệ nhứt hội tại Luân-đôn (*Londres*) năm 1864. Có Mạc đương tuyển — Quấc-tế đệ nhị, hội tai Paris năm 1900, lấy xã-hội làm chủ nghĩa. — Quấc-tế đệ tam hội tại Moscou (Kinh-thành Sô-việt) năm 1919. Có đủ những người về đảng cách mạng các nước, chủ-nghĩa thi dùng « Vô-sản dai cấp chuyên chánh » (*Dictature du Prolétariat*). Người Annam dự hội thi có Nguyễn-ái-Quấc.

Nga. Trước năm 1903, thì đã có thế-lực lắm. Khi Nga thua Nhựt (1905), quân quyền Nga càng kém mà bọn lao-động càng sinh gan. Đến năm 1917, sau cuộc chiến tranh, nước Nga loạn, Nga Hoàng mất ngôi, nhơn dân đói khát bùn lấm, cộng-sản càng nảy chồi đâm rễ, hoá ra nhiều như giòi-bọ sinh trưởng lúc-nhúc trong nơi dơ-dáy vậy.

Thời thế tạo anh hùng ! Lê-ninh thừa dịp ấy nhứt hô bá ứng, các đều Mạc đã đề xướng, thì Lê-ninh ra tay thi-hành chóng-kíp lắm.

Tiểu-sử Lénine

Lê-ninh (,) sinh ra năm 1870 — chết năm 1924. — Năm 1895, vì cổ động cộng-sản, nên bị đày qua Tây-bá-lị-á (Sibérie). Năm 1904, thừa lúc Nga và Nhựt đánh nhau, tổ chức hội Sô-việt muốn làm cách-mạng, lại phải thất bại. Lê-ninh vẫn đi phiêu lưu các nước : khi ở Genève, ở Zurich, (Thụy-sĩ, Suisse) khi ở Cracovie (Pologne), khi ở Paris, nhiều khi bụng đói mà óc những mơ-màng lý-thuyết Mạc. Khi Nga Hoàng mất ngôi, Kérensky chấp chánh, Lê-ninh nhờ người Đức phò hộ về Nga, phá chánh phủ mới mà thi-hành cộng-sản chuyên chánh. Một anh cùng đinh rách-đói mà nhứt đán làm cho nước-nhà nghiêng-ngã, lại có dư thế-lực làm cho các chính-phủ Âu-châu phải ngóp.

Ấy là tổ cộng-sản, ấy là vị thần thánh mà bây-giờ có nhiều người sùng-bái.

(1) THÁNH-GIÁO-TẠP-CHÍ (như trước) và ILLUSTRATION, (Nam phong trích-dịch — Juin 1923.)

III — Cọng-sản lý-thuyết.

Nhơn-công và tư-bản lý-thuyết Marx

Theo ý-kiến ông Mạc, thì vật giá chỉ tại nhơn-công mà-thôi, mà bao-giờ còn tư-bản xã-hội, thì nhơn-công không lãnh giá cho đủ, cho phải, vì bị tài gia ức niết ; vã lại máy móc các nhà tư-bản nhiều thì nhơn-công dảm giá, hay-là vô-dụng, cùng dân vô phương sinh lý, ấy là bất bình lắm.

Nhưng chính lý ông Mạc bàn về vật giá, thì không nhằm, nên mấy đều sau cũng đều sái. Ông Léon Say (*Dictionnaire d'écon. pol. cité par Farges et Barbedette*) bác lý ấy rằng : « Một người thợ đóng một đôi giày ăn tiền công năm quan (franc), vì sao lấy năm quan ấy không mua đôi giày ấy được ? Vậy đủ biết trong giá đôi giày ấy, phải tính đều gì khác nữa, chẳng phải công-thợ mà-thôi. »

Xưa nay biết mấy người bần-cùng nhờ các nhà giàu, các sở cơ xưởng một ít người mà có phương làm-ăn. Bằng có một đôi nhà tư-bản, một đôi chủ công-xưởng niết công thợ, thì có phương khác, là các tư hội (*associations libres*) lo cho đặng quân bình. Nhà-nước chỉ nên khuyến khích các hội ấy là đủ. Hà tất là cọng-sản chuyên chánh ?

Cọng-sản lại nói rằng : người sinh ở đời nguyên là bình đẳng, bởi có của riêng nên hoá ra sai biệt. Các thảm trạng ở đời cũng vì đó mà có. Vạn sự là của chung. Xã-hội và nhơn-quần ấy là bổn ; cho nên phải quân tài, quân điền, quân công ; tiền của, ruộng đất và công-việc thì ai cũng phải có như nhau.

Đại ý cọng-sản

Nói như vậy dễ khiến cho người tin lắm. Nhưng xin chớ vội !

Nói rằng Tạo vật sinh người nguyên là bình đẳng như nhau, đều ấy không thật.

Bác cọng-sản

Phái Cọng-sản chỉ thấy ngoài bì phu (thấy ngoài da) thì nói vậy cũng phải. Kỳ thật thì người đời bẩm thụ thông-minh khác nhau, tài-lục khác nhau, thị-dục khác nhau ; đã khác nhau tự-nhiên không đồng-đẳng đặng, không đồng-đẳng lấy gì mà bình-đẳng ? (1) « *Vật chi bất tề vật chi tình dã* ». Vật không tày nhau, ấy là sự tự-nhiên. Mà có sai biệt như vậy mới thành xã-hội. (2) « *Vô quân tử mạc trị gia nhơn, vô gia nhơn mạc dưỡng quân tử* », phải có người lao tâm, kẻ lao lực mà biết tương tư thì mới sinh trật tự cuộc hoà bình. Có phải là đều tệ pháp chăng ? Bằng có sinh tệ đoan, thì tệ ấy tại người mà-thôi. Còn như cọng-sản, quả đã không tệ hơn vậy chăng ?

Không đồng-đẳng không bình-đẳng

Vạn sự là của chung, cọng-sản nói vậy hàm-ho quá !

(1) Mạnh-Tử. (2) Idem.

Tiên chiếm giả đắc

Đất hoang trên núi ai trưng cũng được, nhưng chỉ có kẻ trưng mới được. Nai chạy trong rừng, ai săn cũng được, nhưng chỉ có kẻ săn mới được.

Xưa nay thiên-hạ vạn quốc đều công nhận rằng : « *tiên chiếm giả đắc* » (1) vì cũng đều lấy câu ấy làm tiện lợi và hạp lý. Bằng muốn cái gì, thì phải đợi nhà-nước rồi mới có, tôi chắc nhiều đất hoang không ai khẩn, nhiều của báu không ai lợi dụng, nhiều nghề-nghiệp không khi nào khoách trương, xã-hội có mnốn, mình mới đặng muốn, xã-hội có biết chừng nào thì mình mới biết chừng nấy. Có đều gì trở ngại quyền tự chủ, có đều gì ngăn lấp đàng tấn-hoá cho bằng đều ấy ?

Đều lầm to của đảng Cọng-sản là làm một sự ngược với pháp-luật văn-minh xưa nay.

Cọng-sản phản đối với pháp-luật văn-minh xưa nay

Bên Á-đông thì triết-lý dạy rằng : Thiên-hạ chi bổn tại quốc, quốc chi bổn tại gia, gia chi bổn tại thân. Việc đạo-đức vậy, mà việc kinh-tế cũng vậy. — Bên Thái-tây, thì bộ luật lấy lợi quyền cá nhơn và gia hội làm bản, sau mới hiệp thành quốc hội. Trong tập chí REVUE DES DEUX MONDES (Avril 1927 p. 757...) có bài phẩm bình về luật-pháp cọng-sản và luật-pháp La-mã rằng : « Bộ luật La-mã (mà các luật Á-« đông và đâu-đâu cũng vậy) là bộ luật góp « các điều đã thi-hành, các lệ thói đã dùng xưa « nay, là một cái « thành sáo » đã trải qua các

(1) Primi occupantis.

« đời văn-minh thí-nghiệm trước. Còn bộ luật
« Sô-việt không quan-hệ gì với các tục-lệ xưa
« nay, nguyên bởi trong não Engels và Marx
« mà sinh ra. Lê-ninh lặt-lấy và khi về Nga thì
« chở toa xe chì đem về, cứ phép chuyên chế
« mà ban bố cho người Nga phải giữ »

Xem đó bên nào hơn, bên nào thua đủ rõ.

Lại rằng : « Hai luật-pháp, hai chánh sách
« nghịch nhau, nên không lẽ giao-ước gì với
« nhau được. Không phải không có bộ ngoại
« thương, không phải không có người môi giới
« sự hoà hảo, nhưng cũng là vô ích, cũng như
« muốn cho hình tròn ra vuông vậy. »

Cọng-sản vẫn biết một mình một thế, không ai ưa, cho nên khó đạt đến mục-đích được. Bây-giờ ta mới hiểu vì sao mà muốn phá-hoại cả hoàn-cầu. Chính mình họ tự xưng là « thằng gịa man thiếu niên... mà tổ-phụ là những kẻ nhà-quê xưa đã đốt phá điền viên các người quí tộc. » (*Bulletin Communiste, 7 Mars 1919 : cité par Gautherot*)

Phái Cọng-sản lại không biết người-ta (nhứt là kẻ hạ-lưu) có tự-dục sao ?

Muốn cọng-sản mà không có công tâm, sao được ? Họ chỉ ghét lòng tham-nhẫn người có tư-bản, mà tin bọn lao-động không tham-nhẫn bao-giờ, lạ thay ! Không có tình-dục, thì cọng-sản cũng hay lắm. Nhưng-mà trước phải bắt ai-nấy đi tu, mà buộc mình tuyệt sắc, tuyệt tài, tuyệt ý như trong các viện-tu đạo Thiên-Chúa.

Cọng-sản buông tha cho tình dục

Ba đều ấy không lẽ được, thì họ dạy chi ? Họ dạy đừng phục ai : vô chủ (*ni Dieu, ni maître.* BLANQUI) ; họ dạy cướp-phá của nhà giàu ; họ dạy nam nữ bình-đẳng, tự-do luyến-ái (*union libre*) Gớm thay cọng-sản ! Ngán thay cọng-sản !

Sau nầy lại thấy cọng-sản lợi dụng thị dục bọn hạ-lưu thể nào.

Đây nên xét ba đều cọng-sản muốn thi-hành, thì lại không thể thi-hành được.

Muốn cọng-sản thì phải quân tài (chia của cho cân), quân điền (chia ruộng cho cân) quân công (chia việc làm cho cân)

Ba đều không có thể làm được.

Quân tài. — Cọng-sản tưởng chia của cân là thoả. Nhưng tôi nói rằng : chia cân thì không thoả, vì bốn đều ; nhứt : Tính người thị dục không đồng ; hai : Lòng người tham muốn không nhàm ; ba : người xa-xỉ kẻ kiêm-ước khác nhau ; bốn : người-ta ốm mạnh không thường. Vì bằng xưa Man-na ở trời sa xuống có đủ mùi cho mỗi người ăn mà dân Do-thái còn than-van kêu-trách, thì tôi không biết cọng-sản dọn món nào cho vạn dân ăn mà đều thoả đặng. Ai-nấy tay không, chỉ đợi họ phân-phát cơm ăn, áo mặc đồ dùng. Họ không rối óc và dân không náo-động là hoạ. Không thấy mấy năm đói, quan phát chẩn sao ? Cọng-sản tình hình không khác gì sự ấy !

Phép quân-tài phi-lý

Quân điền. (1) — Dã cộng-sản thì đất ruộng thuộc-về nhà-nước, cho dân-sự cày cấy, v. v.....

Phép ấy tuy không phải là ngược chánh nhưng bất lợi, bất nhược, để người tư làm ruộng thì hơn. Sao vậy? Ruộng về nhà-nước thì nông chánh có ba cách; một: đặt quan kinh lý, thuê dân cày cấy; hai: cho dân thuê cày, đến mùa lấy lúa; ba: để mặc dân cày cấy, chỉ đánh thuế cho nặng, hễ hoa-lợi bao-nhiêu đều nạp lại cho nhà-nước. **Phép quân điền bất lợi**

Ba đều, đều không xong. — Thuê dân cày cấy, rồi nạp vào kho, thì mỗi việc phải có quan coi, quan coi sao xiết? Cách thứ nhứt bất tiện làm không được.

Cho dân thuê đất, thì dân không có « hằng sản », năm nay làm khoảng ruộng nầy, sang năm không biết người nào khác làm, bấy-giờ chỉ tính lợi trước mắt không lo gì đến ngày sau. Bỏ phân ít, đào kênh cạn, đắp đập làm đường, các đều nhà nông phải lo thì nỡ ai làm, làm chi. Ruộng càng ngày càng xấu, và nghề nông càng lâu càng suy, phép thứ hai thi-hành cũng bất lợi.

Đánh thuế nặng mà lấy hết địa lợi, thì đường sinh lý càng ngày càng khổ, chắc không khỏi sinh loạn. Vã lại có năm mất mùa, còn trông năm đặng mùa mới bỏ lại, nếu muốn thâu hết của dân, thì ai còn muốn cay sàu cuốc bậm

(1) Sách triết học đề cương (Triết-lý chi yếu) Ông Lý Vấn Ngư, Chân dân học viện, Thượng hải).

mà quên sự khó-nhọc ? Cho-nên đều thứ ba cũng không thi-hành được.

Phép quân công không xong

Quân công. (1) — Cộng-sản muốn cứ nhơn khẩu mà chia việc làm, nhưng-mà có người trí, kẻ ngu, người hay, kẻ dở, muốn ép muôn vạn người cũng đồng một lối, tôi chắc không làm sao được.

Việc cũng nhiều thứ việc, việc khai mỏ, cày ruộng, nặng nhọc lắm. Còn các việc khác có việc nhẹ hơn, có việc nặng hơn. Việc làm để cho dân chọn hay là ép dân chọn ? Dân tự chọn thì thường tình thiên-hạ lánh nặng tìm nhẹ. Ép chọn thì sinh rầy-rà hỗn-loạn còn có thể thống gì nữa ? Vã lại, các nước văn-minh phải có người tinh y-khoa, minh luật-pháp và những người nghiên-cứu các khoa-học. Xin hỏi : mấy người ấy thay-đổi theo phiên mà làm hay-là trọn đời chuyên trị một việc.

Như nói rằng theo phiên, thì nghề nào tinh được ? Như nói chuyên trị, thì kẻ nào làm sĩ, người nào làm nông ? Sao gọi là công-bình được ? Lại như mỗi người làm mỗi việc, có tư lợi hay không ? Có, thì không cần, không, thì thường tình ai làm chi cho mệt ?

Nói tóm lại, muốn quân tài, quân điền, quân công thì bên dân đừng có thị dục gì, bên chính-phủ đừng có quan nào thiên tư gì, lại mọi người ai-ai cũng có tài nghề, học thức, hiếu ố-như nhau.

(1) Theo sách Triết-học đề cương, như trước.

Đã mơ-màng hoàn-toàn chánh sách, thì phải lo cho có hoàn-toàn nhơn cách. Âu cũng vì đó họ mới bày ra « Độc nhứt học đường » (*Ecole Unique*) để đào chú nhơn tài theo ý Sô-việt, vụ cho ai-ai cũng đặng một trình độ học vấn kiến thức như nhau, có đủ tư-cách như nhau (ai-ai cũng đậu tấn-sĩ !) Nhưng đều ấy cũng như các đều trên kia, chẳng qua là việc mộng tưởng cũng là đều đua nịnh phàm dân mà-thôi. Kẻ thức giả nghe nói đủ cười cái tài cộng-sản khéo bày-vẽ.

Độc nhứt học-đường bất thông

Ấy là lý-thuyết Cộng-sản, bây-giờ sẽ xem thật hành thể nào.

I/ — Cộng-sản thật hành ở nước Nga.

Trong sách « *Cộng-sản thế-giới* » ông văn-khoa tấn-sĩ Gustave GAUTHEROT (Edition SPES, *17 Rue Soufflot, Paris* V^e^) kể rõ tình hình cả thế-gian bi cộng-sản phá-hoại thể nào. Ông kể từ nước Nga cho đến các nước Âu, Mỹ, Á, rất đỗi tinh tường. Đây xin tóm những đều đại ý. Chính sào huyệt (ổ) Cộng-sản là nước Nga. Cho-nên Nga càng phải phá-hoại hơn hết, nào có lạ gì ?

TROTSZKY nói rằng : « Chính phần việc Cộng-sản chỉ có dùng binh hoả giết đốt, thì mới xong ». BOUKHARINE rằng : « Việc bạo-động như vậy, chẳng những là nên, mà lại là đều thần thánh nữa ». LÊ-NINH giải rằng : » Bay bảo rằng trong cuộc nội loạn, huyết chảy tràn-trề, nhưng mà có lưu huyết như vậy, thì chúng dân bay mới khỏi hoàn dược ».

Gươm dao cộng-sản

Từ khi khởi-sự cho đến năm 1920, thì Cộng-sản giết chừng hai triệu người phản-đối : 28 giám mục, 1.200 linh mục, 54.000 quan võ, 192.000 người làm công, 250.000 lính, 355.000 người văn vật, 815.000 người nhà-quê. Còn các hình-khổ thảm khốc quân Sô-việt và linh Tàu bày ra mà giết quan quân và phụ nữ, thì

không thể kể lại được. Lịch-sử nhơn-quần không thấy khi nào gớm-ghê như vậy ! Năm 1924, khi thì 89.000, khi thì 1.415 người phải đày, mà trong kẻ ấy thì trăm phần có bốn mươi phần là người làm công làm thợ.

Cái ách cộng-sản

Có một thảm trạng khác vô hình cứ còn mãi. Xưa Nga Hoàng đã bãi nô-lệ, rày Sô-việt lại bày ra nô-lệ khác thế lại, là nô-lệ phần hồn, là sự ức-hiếp lương-tâm thiên-hạ. Bọn cộng-sản chỉ có mấy người đã bao-quát lợi quyền chánh trị lại bao-quát quyền tư-tưởng nữa. Cho đến năm 1925, đại học-đường chỉ để cho dân và thợ học mà-thôi. Các tư báo đều bãi hết, không ai còn dám mở miệng, chỉ có báo « đỏ » (sắc Cọng-sản) ban-bố các tĩnh, mà có ai dám đăng bài gì không hạp với ý tưởng họ, thì đã sẵn gươm dao nghiêm trị.

Cọng-sản giáo dục

Sô-việt lại dùng học-đường mà phá hoại nữa. Học chánh định rằng : ai-ai cũng phải học cho đến một trình độ như nhau. Năm 1922 trong các xứ, các trường trăm phần thì bảy mươi phần phải bãi, và 28.000 thơ xã phải đóng cữa. Năm 1921 học-trò công-nghệ còn 52.000, thì năm 1922 chỉ còn 13.000. Trong 100 phần thì 30 phần giáo-sư khỏi-giết, khỏi ăn xin.

Hội Sô-việt trẻ con ra luật cho các thầy-giáo phải cứ, mà luật ấy trở lại hại các con trẻ. Ở Thánh-bỉ-đắc-bảo (Pétrograd) có chừng một vạn trẻ con đi lưu-lạc, ở Ukraine, 1.650.000 con mồ-côi cũng phải số-phận như vậy. Xứ

Volga, năm 1922, hai triệu con trẻ bỏ phiêu-lưu không ai nuôi. Đầu năm 1923 trong 3 tháng đầu, con mồ-côi chừng 17 tuổi mà phạm luật có 23.317 đứa. Ở Thánh-bỉ-đắc-bảo (St-Pétersbourg (hội chia con khám-bệnh con trẻ, có 53.000 con gái chưa đến 16 tuổi mà 10 phần thì gần 9 phần đã mang bệnh xấu thói giang-hồ. Có quan thanh-tra các trường đã thấy thì nói nhiều đều đồi tệ không lẽ nói lại được, chỉ xin dịch câu nầy : « Ôi ! Học đường Sô-việt là « nơi địa-ngục để nắn đúc thành đủ thứ người « uế-tạp, đủ các đồi phong bại tục ! (Affaire Conradi). Các lý-thuyết ông Frend cũng không ngăn-ngừa cứu-vớt luân-lý cho khỏi suy đồi được. (1)

Bây-giờ nói đến việc tài-chính Cộng-sản.

Cộng-sản Tài-chính

Nội năm 1921, người chết đói nhiều lắm, dân Nga bớt mất năm triệu. Năm 1925, Rakowski đại-biểu các công xưởng Nga để vay bạc ngân hàng nước Anh, nói rằng : « Dân và thợ nước Nga đã cam chịu để cả và nước phải phá-hoại, để cho mấy triệu đồng-bào phải đói, phải dịch, thì mới được chút lợi quyền và tổ-chức sự sinh-hoạt theo như ý mình. » Như ý thật !

(1) Frend nói nam-nữ ở hỗn tạp trong học đường chỉ say mê việc chính trị, nên quên bề thị-dục mà chăm đàng tinh-thần.

Tháng 11 năm 1924, hội cứu chẩn chạy nguyệt để rằng người chết đói có hơn hai triệu ; và trong hạt Volga 839.270 người, nhà nước phải nuôi hằng ngày. Dân-sự vân khốn-khổ, mà nhà-nước bán lúa gạo mắc bằng bốn, để lấy tiền mà giữ thể-thống So-việt và cổ-động Cọng-sản khắp cùng các nước thiên-hạ.

Xem lời tuyên-cáo VOROCHLOF thì đủ biết : « Người thù nghịch bao chung-quanh ta, càng « ngày thế càng bức. Tài chánh Nga nguy ngập. « Đệ tam Quấc-tế hội nuốt tiền bạc chừng nào « cũng hết.... Nhưng-mà không cổ-động không « đặng.... (6 Janvier, 1927 theo *Revue des Deux Mondes.*)

Cọng-sản ! cọng-sản, những tưởng đem dân lên « Xuân-đài » mà hưởng tiệc « thái lao, » kỳ thật chỉ có mấy người chủ-trương riêng phần béo-tốt, vẫn cũng là cốt tủy không biết mấy triệu sinh linh vậy.

Cộng-xưởng Sô-việt

Bỏ tư-bản, bỏ quyền chấp nghiệp, để nhà-nước làm chủ-công xưởng, mà muốn cho công thợ chuyên cần hơn, thật là điên-dại !

Công nghệ càng ngày càng suy vì thợ làm-biếng. Miệng ham nói chính trị mà tay ở nhưng. Ăn thì nhiều hết sức, mà làm thì ít hết sức. Của xưa các nhà tư-bản tiêu-mòn hết, mà lợi thâu vào không được bao-lăm. Các « bạn » nhiều khi mắc việc chính trị, đến khi làm việc, người thì đi hội nầy, kẻ thì đi hội khác, không đi thì cũng đứng mà bàn thời-sự, Chủ nào xem-sóc

cho xiết ? Có khi chủ cũng không làm « việc quan » như thợ. Có nơi lại chỉ làm việc vì sợ mà-thôi, nào có chuyên tâm trí chi gì công-việc, chỉ lo cho khỏi trách.... vì có nhiều kẻ mã tà kín rình-mò dòm-xét hai bên, không ưa, nói thừa cho, đủ khốn. Lại trong một năm, một sở đổi chủ sáu bảy lần, còn mấy người cai việc, đổi đi đổi lại lăng-xăng như bướm-bướm..... Nhiều nơi chủ giỏi nhưng mà nghiêm-nhặt, thì có khi đình công để trục đi cho rảnh....

Cuộc phá hoại

Cọng-sản đã không làm lại phá. Theo luật Sô-việt, nhà tư lấy làm của công. Bao-nhiêu người không làm công làm thợ phải « tẩy chay » hết. Mấy ông chủ mới, kẻ thì phá cửa, phá bàn-ghế, làm củi đốt lửa mà hơ, kẻ thì đánh vỡ kính, khoét vách, đâm lủng mái nhà vì lòng ghét mấy người có tư-bản ngày trước, hoá ra năm 1917 trong một trăm nhà ở đặng, thì năm 1921 chỉ được 37 nhà mà-thôi. Mỗi lần « quân cấp » lại, thì càng giảm số hơn nữa. Đến năm 1924, nhà-nước Sô-việt phải tốn chừng 25 triệu quan tiền để tu-bổ lại.... Bấy-giờ mới hiểu có tư-bản thật là hữu ích....

Sô-việt hồi đầu (hối quá)

Bất-đắc-dĩ cũng phải định luật lại như trước, cho phép riêng làm nhà, cho phép cho thuê, bán, cầm, trối lại cho kẻ khác. Khéo đổi chánh sách cho mệt ! Nhiều đều khác, cọng-sản cũng phải trở-lại như xưa. Sô-việt trước thì xua đuổi mấy nhà chuyên-môn (kẻ có tư-bản mới chuyên-môn được) mấy ông bác-sĩ, mà

sau cũng phải rước về mà nói rằng : « Nhiều kẻ thám thời nói với tôi rằng xã-hội ta tổ chức thế ấy, tôi những người chuyên-môn không thể nghiên-cứu và làm việc gì được. » (Reykoov, président du Conseil des Commissaires du peuple)

Cộng-sản còn nói thần thánh gì được. Chính-phủ Sô-việt sai sứ chạy khắp cả nước quân-chủ, dân chủ để kiếm tiền làm tư-bản. Phá hoại đã lắm rồi, bây-giờ Nga muốn thành lập, mà muốn cho cộng-sản thạnh hành, thì còn phải phá hoại cả-và thế-gian nữa.

V. — Cọng-sản thật hành.

ở các nước.

—o—

ở Âu-châu

Âu-châu. — Ai xem lịch-sử và nhựt-báo Âu-châu từ cuối thế-kỷ mười-chín đến nay, thì không có ngày nào, nước nào mà không có Cọng-sản phá-hoại.

Vua Nga Alexandre II, bị thích khách giết năm 1881. Ông Carnot (Giám-quốc Pháp) năm 1894.... Còn biết bao-nhiêu người bị trái-phá, bị súng-lục, bị dao-găm, cũng là tại mấy tay cọng-sản vô chủ (*nihilistes*, *anarchistes*) gây nên cả. Trong sáu năm từ 1888 đến 1894, họ đã thả một vạn sáu ngàn trái-phá cố ý hại những người quyền quí, những nhà tư-bản. Ông Barbier đã kể lại nhiều đều ác-nghiệt bọn ấy trong quyển sách *le Socialisme* và *l'Anarchisme*, đây tôi không lẽ dịch lại hết dược. Cứu nguyên-do các lúc đại loạn bên Âu-châu, thì cũng có cọng-sản vô một vai chính. Gần đây, cọng-sản càng ngày càng thêm thế-lực, có hội (quấc-tế hội, đủ các thứ người các nước) có điều ước, có chương-trình, có trường luyện-tập (ở Moscou và Tiflis) để cổ-động khắp các nước. Nơi thì nó xui thợ đình-công (như C. G. T. (1) bên Pháp ; việc đình-công mỏ-than bên Anh), nơi thì nó giục học-trò bãi khoá, nơi nào nó cũng

(1) Confédération générale du Travail.

khuyến-khích nội loạn. Nó dùng đủ các phương bạo-động, nhưng nói thật chưa dễ phá được pháp-luật trật-tự các nước Âu-châu. Những người ưu thời mẫn thế muốn cứu nước-nhà cho khỏi hoạ ấy cũng đã bắt-chước Mussolini nước Ý ra tay thẳng trị, lần-lần con thú dữ cộng-sản yếu-sức không còn làm hại đặng nữa.

Châu-Mỹ. — Ai-nấy đều biết Mỹ-tây-cơ (*Mexique*) bị cộng-sản phá-hoại thể nào. Còn các nước khác cũng có ảnh-hưởng ít nhiều, nhưng-mà có hai đại Dương ngăn-trở hai bên lại cũng là những nước thiếu-niên văn-minh còn đang sức mạnh hăng nồng, chưa dễ làm chi đặng. Ở Mỹ-lị-Kiên (*Etats-Unis*) thì thiên-hạ lánh cộng-sản như trốn dịch vậy. ở Châu-Mỹ

Châu-Á. — Bên Á-châu, cộng-sản muốn phá Nhựt-bổn, nhưng vì nước Nhựt có trật-tự và nước Nga vẫn là nước thua mình 20 năm trước, không lẽ chịu học-đòi thói lăng loàn quân Sô-việt. Tuy có hoà-ước với Nga, nhưng cũng vì hòn-đảo Sakaline lợi riêng cho mình mà thôi. Quân Nga cổ-động Cộng-sản cũng phải bắt và trục ra khỏi nước. ở Á-châu

Đây tôi không nói việc các nước khác bên Á-đông như Ba-tư (*Perse*), Ấn-độ và những nơi thuộc-địa các liệt-cường. Cộng-sản cũng nõ có thế lực gì mấy. Muốn biết kết-quả cộng-sản, thì chỉ xem Trung-Hoa đã rõ. Bỏ quân quyền, lập dân quốc, nam bắc đánh nhau, ở bên Tàu

nhơn dân bùn-lấm đã hơn 15 năm nay, thì cũng vì cộng-sản. Lương-khởi-Siêu, Khương-hữu-Vi thì nỗ khác gì Engels và Marx. Tôn-dật-Tiên cũng như Lê-ninh. « Dân sanh chở nghĩa » cũng một ý-tứ như Prolétariat Sô-việt. Bây-giờ quân Nga ở Tàu thật đắc-thế các hơn nước. Dừng kể đại tướng Borodine, lại có chừng dàu 2.000 quan võ Sô-việt chủ-trương các đạo-binh Nam.

Tuy gần dây cộng-sản bị công kích, nhưng chủ Tàu thoát cho khỏi Nga cũng là gay lắm. Dàn Tàu xưa bị vua quan áp-chế, rày sợ các nước phân tranh, thì dễ nghe theo cộng-sản lắm. Vả lại Trung-Hoa với Nga cũng là xóm diềng và cũng có nhiều lẽ hiếu ố như nhau. Thương hại! Chú Chệc chỉ mơ-ước nước-nhà độc-lập, ai ngờ lại phải bọn Nga lợi dụng. Tiền mua cự-hổ, hậu hô tấn lan, biết khi nào cho yên dược?

Báo ứng thật dã rõ-ràng quân Nga dã mượn binh Tàu mà giết người Nga thể nào, thì rày Tàu lại mượn lính Nga mà giết người Tàu thể ấy.

VI — Annam.

—o—

Annam.

Thấy vậy mà lo sợ cho nước Nam ta.

Hột giống cọng-sản

Phong trào ở Trung-quốc bành trướng lên, thì không lẽ Đông-Dương không chịu cái ảnh-hưởng. Sách « *Trung-quốc-hồn* », mới qua đây trong đời Thành-Thái, mà từ đó cơ hội càng ra khác. Tuy mấy người văn-sĩ ta khi ấy không hay gì Cọng-sản, nhưng chữ tự-do và nghĩa bình-đẳng tìm-nhiễm vào não người-ta. Cho đến bây-giờ thì đình-công, bãi khoá cũng năng thấy. Lại có nhiều báo-chương ngôn luận quá đáng, không kiêng nể gì ai. Đó không phải là cái manh-nghiệt (chồi mầm) cọng-sản sao ? Nghe đâu ở Quảng-Đông người Nam ta cũng có trường cọng-sản, mà Nguyễn-ái-Quốc, Nguyễn-thế-Truyền cũng được dự vào các hội đảng ấy. Trong những người học-sinh trường Cao-đẳng cũng có kẻ hâm mộ sùng-bái Cọng-sản lắm. Cũng có thấy những cậu thiếu-niên, ông lỡ ông, thằng lỡ thằng, học chưa đậu bằng-cấp gì, nghênh-nghênh ngang-ngang, không ai kiềm-thúc, không biết ai cho tiền mà trong lưng thường có một vài chục, chỉ chạy khảo, nơi nầy qua nơi khác, diễn thuyết cổ-động làm xằng. Bấy-nhiêu người ấy không đáng sợ.

Thủ hạ cọng-sản

Nhưng cũng có kẻ vì nhiệt thành quá mà lầm. Thật có người chữ-nghĩa, cũng là kẻ có kiến-thức lịch-duyệt, nhưng các kẻ ấy chỉ gặp

người thủ-hạ Sô-việt, chỉ đọc sách bọn Lê-Ninh, chỉ thấy một phương-diện cộng-sản mà không nghe ai bài bác đều sai-lầm. Mấy người ấy không muốn chi cộng-sản, chỉ muốn lợi dụng Cộng-sản mà-thôi, mà không ngờ quân Sô-việt lại lợi dụng tài-trí văn-chương mình để phá-hoại cho mau, cho dễ hơn, vì có khi kẻ ấy có một chút tham danh, muốn làm một vị thủ-sán văn-minh, muốn cho mình gấp thấy kết-quả công-việc mình, muốn cho các tờ báo cũng đem tên mình vào hạng Abdel Krim ở Maroc, Gandi, Tagore ở Ấn-độ và có khi cũng thèm cái địa-vị như Lê-nguyên-Hồng, Tôn-dật-Tiên ở Tàu, Lê-ninh ở Nga nữa.

Cộng-sản không phải ái quốc

Lòng ái quốc cho thành thật, cho tinh ròng thật đã hiếm có ! Lòng nhiệt-thành cho khôn-khéo, biết ẩn-nhẫn, thận trọng, cho nhằm, cho trúng, càng hiếm có hơn nữa.

VII. — Kết Luận.

Bọn cộng-sản là một bọn bi-quan (*pessimistes*) mà chính việc nó làm thì càng nên bi-thán hơn nữa. Ai xem qua các đều nói trước nầy và suy đến công-việc cộng-sản tương-lai, thì đủ thấy cái mặt nó đáng ghét. Vì sao mà có người ưa ?

Tội ác cộng-sản

Một là vì nó có hình bác-ái, hay công-kích tệ-đoàn tư-bản và chuyên-chế chánh sánh. Hai là vì nó khéo dua-nịnh bọn hạ-lưu, những tơ vẽ cái mộng tưởng tự-do, bình-đẳng. Cái tật cộng-sản là hay nói thêm nói thừa quá. Vì muốn phản-đối quá, nên không biết giữ mực trung-bình. Tư-bản và quyền chuyên-chế có lẽ hạn chế cách khác mà không muốn, chỉ muốn tảo trừ cho tận-tuyệt. Tục-ngữ rằng : « Giận con rận mà nung cái áo », là như vậy đó. Đều tội ác cộng-sản là đem việc thời-vụ, việc chánh-trị, là việc cơ-quan nhà-nước, mà bàn với cùng dân và trẻ con chưa biết suy-xét, lại lợi dụng cái lòng tham lam độc-ác bọn hạ-lưu, cùng dùng các phương bạo-động, các cách giả-man cho mau được mục-đích mình.

Lạ thay đời bây-giờ ! Hễ bàn đến cái tệ tư-bản, bàn đến việc ích quốc lợi dân, thì chỉ chăm về mặt bạo-động phá-hoại, mà không

tưởng đến lý gì khác. Đó cũng là cái thói làm hùa mà-thôi, không phải là có suy-nghĩ cho chín-chắn.

Xin ai-nấy nhớ lại, có đời nào tư-bản thạnh cho bằng đời La-mã ? (*Patriciens de Rome*) có đời nào người nghèo-khó, phải nô-lệ cho bằng đời La-mã ? Mà sau thấy hai tệ đoan ấy biến-mất như có phù chú gì trừ-khử đi. Lúc bấy-giờ cọng-sản chưa có, và cũng không thấy dùng phép cách mạng gì hung-dữ. Phương thần hiệu ấy ai xem lịch-sử Âu-châu thì cũng biết. Tôi biết cái não « duy tân » đời nầy không ưa nói việc sử ấy nữa. (1) Mặc lòng, sự thật ấy, là đều có ích, nên phải nói.

Bức gương sử xưa

Tôi tưởng đương buổi bây-giờ, nước ta học-hành còn kém, kỹ-nghệ chưa tinh, tính dân làm biếng đã san, tham-lam lại nhiều, diễn cọng-sản, ấy là diễn loạn.

Loạn ấy không đủ cho kẻ khác kinh-hãi, mà làm cho mình liệt-nhược thì có đủ : Cuộc nội loạn đã đành, mà kẻ ngoài dòm dỏi chắc không khỏi được. Muốn hư thì dễ, muốn nên, mới thật là khó.

Kết luận xin nói rằng : Bao-giờ cũng vậy mà nhứt là bây-giờ, sự khẩn thiết nhứt là việc học. Cho-nên kẻ thẩm thời, thì nên bắt-chước Trương-chi-Động (Tàu) mà khuyên học. Nhưng học thì không phải học chánh trị là

Phải chuyên thật học

(1) Nhứt là não cọng-sản càng ghét học sử.

cần (1) cho bằng học biết đủ đều thật dụng, (Nông công thương) học cho có đủ nhơn-tài để gánh vác việc tương-lai (công-chánh, tài chánh, y-khoa, luật-khoa, v. v.); học cho biết đó đây, học cho hiểu xưa nay ; nhứt là học cho biết một luân-lý làm chuẩn-đích, để duy trì nhơn tâm thế đạo, mới có văn-minh tinh thần được.

Chuẩn-đích ấy ắt phải tìm nơi một tôn-giáo hoàn-toàn, đủ tư-cách mà chữa các tệ-đoan. Tôn-giáo ấy, Lê-ninh chỉ cho ai-nấy biết : trước khi chết, thì ông nói với một nhà viết báo thân-nghĩa cùng ông rằng : « **Trăm năm nữa, chỉ còn có hai đều**, (hai thế-lực) **mà-thôi** : **một là Cọng-sản, hai là Công giáo** (La-mã) ». (2) Nói như vậy là vì Lê-ninh biết rõ một bên có sức phá-hoại là thể-nào và bên kia có sự vững-bền thể nào vậy. Việc ấy có lẽ dự đoán được.

Phải có chuẩn-đích

hai thế lực

Có một ngày kia, (nếu không ngăn-ngừa bây-giờ), thì « Cọng-sản thế-giới » sẽ hoá ra

(1) Hoàng-triều-hội-điển, bộ luật Gia-long, Minh-mạng-chánh-yếu, không phải không hay, cho đến bây giờ, châm chước theo luật văn-minh Âu-châu. cũng không cần đổi mấy. Việc tổ chức trong xã-hội, việc học chánh xưa, (không kể chương trình và giáo pháp) thật là hoàn bị. Cái tệ đoan thường tại người mà thôi.

(2) Trong một bài về Lénine, báo *Nouvelles Religieuses* (R. P. Janvier làm chủ bút) năm 1926.

« hỗn-độn thế-giới ». Các nước đế chủ đổ hết, các chánh-phủ tan-mất, các luật-pháp và các tôn-giáo não loài người bày ra sẽ xiêu-trúc tan-tành, mà chính cọng-sản cũng chán-ngán công-việc mình. Khi ấy lòng mọi người, khao-khát chữ hoà-bình, sẽ xây mặt về La-mã mà cầu-xin cứu-vớt, (1) vì trong lúc hỗn-độn ấy chỉ còn một nước, là nước Thiên-Chúa, chỉ còn một ngai, là ngai Giáo-hoàng, chỉ còn một hội, là hội Công-giáo ở khắp thế-gian, còn trật-tự, còn vững-vàng mãi. Ai suy việc quá khứ, xem việc hiện tại, thì chắc tương-lai như vậy. Ai đọc lịch-sử văn-minh Âu-châu, so-sánh các tôn-giáo ngày nay, ai đi đến Vatican, ai thấy cuộc đấu-xảo Missionnaria, ai dò-xét cái tâm lý thiên-hạ, thì cũng quyết đặng đều ấy.

Mạnh-tử : « Định vu nhứt. »

Thiên hạ ô hồ định? — Viết : định vu nhứt. — Thục năng nhứt chi? — Viết : bất thị sát nhơn giả năng nhứt chi. — Thục năng dự chi? — Thiên hạ mục bất dự dã:

....Nhơn giả vô địch....

Xưa Tương Vương hỏi Mạnh-tử rằng : Thiên hạ khi nào định. Mạnh-tử thưa : khi nào nhứt, thì khi ấy mới định. — Ai làm cho nhứt được? — Thưa : kẻ không muốn giết hại người thì nhứt được. — Ai theo với kẻ ấy? — Thiên hạ ai lại không theo. — Nơi khác thầy Mạnh lại nói : Kẻ có lòng nhân ái, thì không ai địch nổi.

(1) Đức Giáo-hoàng Léon XIII đã bàn về vấn-đề Tư-bản, lao-động rõ-ràng và trong thơ *Rerum novarum* chỉ phương nào mà chế hạn. Đọc thơ ấy thật là có ích.

Bây-giờ so-sánh với một bài ông Giám-mục cũng là bậc hàn-lâm bên Pháp, trả lời vấn-đề nầy : **À qui appartiendra l'avenir ?** = *Ai làm chủ cuộc tương-lai ?*

On se demande souvent, au milieu des incertitudes, des obscurités de l'heure présente, à qui appartiendra l'avenir. L'avenir n'appartiendra à aucune des puissances humaines. Il n'appartiendra pas à la politique, car les politiques se détruisent les unes par les autres ; il n'appartiendra pas à la force, car la force n'a que des triomphes momentanés. Il n'appartiendra pas même à la science, car la science toujours mobile, ne sera jamais que le partage du petit nombre. Comme il y a dix huit siècles, le monde appartiendra à qui aura su l'aimer davantage. C'est dire assez qu'il appartiendra à l'Eglise, parceque l'Eglise possède une puissance d'aimer immense et illimi-

Đương buổi cuộc đời phân vân, trông thấy hiện tại mồ hồ, thì có kẻ tự hỏi rằng : Cuộc tương lai, ai làm chủ ? (Tôi dám quyết rằng :) Cuộc tương lai, không thế lực nào loài người làm chủ được. Chính trị không chủ được, vì chánh trị thì phe nầy phe khác cứ hủy diệt nhau (bất hữu phế giả, quân hà nhĩ hưng. Sách Tả truyện). Binh võ cũng không làm chủ, vì binh võ có hơn thì cũng chỉ đặng nhứt thời. Dầu cách trí, dầu khoa học cũng không làm chủ, vì cách trí cứ mỗi khi mỗi mới, chỉ có một số ít người học được mà thôi. Như đã thấy 18 (nay là hơn 19) thế kỷ nay, hễ ai biết thương yêu thiên hạ, thì kẻ ấy làm chủ thiên hạ. nói vậy đủ biết đạo Thiên Chúa sẽ làm chủ tương lai, vì đạo ấy có cái ái lực vô hạn. Đều ấy, buổi quá khứ đã thấy chứng tỏ tường, bây giờ cũng thấy

Mgr. Freppel : « À qui appartiendra l'avenir. » Ai làm chủ tương lai

tée. Elle l'a prouvé dans le passé ; Elle le prouve dans le présent, Elle le prouvera dans l'avenir. Est ce qu'ils savent ce que c'est qu'aimer, les adversaires de l'Eglise ? Les voit-on payer de leur personne lorque qu'il s'agit des souffrances du peuple ? Les trouve-t-on sur le chemin qui conduit au galetas du pauvre, au chevet du malade, au lit de camp du blessé ? Ils dissertent dans leurs journaux, ils pérorent dans leurs assemblées; ils s'agitent en pure perte ; ils ignorent le véritable amour, l'amour des âmes. Car cet amour-là, l'amour efficace, l'amour surnaturel, l'amour qui se dévoue et qui se sacrifie, ne se puise pas dans le cœur de l'homme, mais en Dieu, dans la grâce du Sacrement, dans le Sacré-Cœur de Jésus.

Nous, chrétiens, nous enveloppons le monde mo-

vậy, và tương lai hẳn cũng như vậy. Nào, kẻ phản đối cùng đạo ấy biết cái chi là thương yêu. Khi nào dân phải đói khát, ướt rét, họ có liều chết mà cứu vớt chăng ? Mấy nẽo đến nhà bần cùng rách nát, đến gần giường người bệnh tật, nơi võng khiêng kẻ trận thương, nào họ có đi đến đó chăng ? Họ chỉ nói rộn ràng trong tờ báo, đàm thuyết trong lúc hội, mà thật là vô ích, họ không hiểu chữ ái, họ không biết thương yêu linh hồn người ta ; vì chữ thành ái ấy, cái ái tinh thật hành ấy, cái ái tinh siêu tánh ấy, cái ái tinh làm cho mình by sinh vì kẻ khác, ái tinh ấy không ở trong lòng người trần phàm mà ra, song chỉ bởi Thiên Chúa mà xuống, ở trong ơn Bi-tích mà đến, ở trong Thánh Tâm Đ C G. mà lại mà thôi.

Đạo Thiên Chúa chúng tôi lấy lòng thương yêu mà bảo phủ, lấy cả và thế giái cho nên thế giái sẽ

derne de tendresse et d'amour, et il sera à nous, c'est à dire à Dieu et à Son Christ, car rien ne résiste au dévouement et il n'y a pas de plus grande force dans ce monde que la charité.

(MONSEIGNEUR FREPPEL, de l'Académie Française. 1827-1891.)

thuộc về chúng tôi, nghĩa là sẽ thuộc về Thiên Chúa và Chúa Cứu Thế, vì không có đều gì đối địch kháng cự lại với chữ thành, và trên trần gian nhân nầy không có thế lực nào bằng chữ nhân, chữ ái.

Đạo Thiên-Chúa là nơi nương nhờ về ngày sau. Đạo Thiên Chúa là cái chuẩn-đích cho ngày nay nữa. Ngoài chuẩn-đích ấy, thế lực ấy, thì không có phương nào chống trả với cuộc phá-hoại Cọng-sản. (1) **Câu đề tĩnh**

Ai là kẻ thức thời, ai là người ái quốc, xin chớ khinh chê mấy lời tâm huyết ấy.

(1) Xem sách Anarchie. Barbier (Remède unique page 100-113.)

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE RF IMPRIMÉS

Vấn-đề Cọng-sản chung.